

Bản án số: 59/2026/HS-ST
Ngày 25 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Thẩm phán thành viên: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hòe, Bà Trần Thị Minh Lệ và bà Phùng Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Anh Q, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1997 tại tỉnh Quảng Trị; CCCD số: 045097005376 cấp ngày 24/11/2022; nơi cư trú: Khu phố C, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị H; có vợ là Trần Thị N; có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2016/HS-ST ngày 27/5/2016, chấp hành xong ngày 19/9/2018); bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 32 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 10/2020/HSST ngày 03/3/2020, đã chấp hành xong ngày 27/01/2022); ngày 21/10/2018, bị Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.350.000 đồng về hành vi vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ bằng hình thức phạt tiền, đã chấp hành xong; ngày 23/12/2019, bị Công an quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/5/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Anh Q: Luật sư Trần Thị Ly L - Văn phòng L1; địa chỉ: A T, xã V, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố C, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/5/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q tuần tra, kiểm soát trên địa bàn, khi đến ngã tư đường N và P (phường Q, tỉnh Quảng Trị) thì phát hiện Nguyễn Văn Anh Q điều khiển xe mô tô 74C1-104.72 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện ở thắt lưng quần, phía trước bên trái bụng Q cất giấu 10 túi nilon màu xanh, bên trong mỗi túi chứa các viên nén màu hồng và màu xanh, dạng hình trụ tròn (nghi là ma túy). Q khai nhận các viên nén trên là ma túy tổng hợp cất giấu nhằm mục đích để bán. Cơ quan chức năng tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Anh Q về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Anh Q khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 12/5/2025, Q đang ở nhà thì một người thanh niên (tên N1, không rõ lai lịch cụ thể) đến nhờ Q giúp N1 bán 10 gói ma túy, mỗi gói có khoảng 200 viên, thường gọi là hồng phiến. Sau đó, Q sử dụng điện thoại đăng nhập tài khoản Telegram tên “Anh Q” của mình, gọi điện đến tài khoản Telegram tên “D vo”, của một người thanh niên (tên D, không rõ lai lịch cụ thể) hỏi về việc D có mua ma túy không thì D đồng ý và đề nghị Q đưa ma túy đến khu vực cầu T, phường Q để giao dịch. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, N1 lấy từ trong người ra 01 túi Nilon bên trong có 10 gói ma túy đưa cho Q. Q lấy và cất giấu ở thắt lưng quần, phía trước bên trái bụng rồi điều khiển xe mô tô 74C1-104.72 đi giao ma túy cho D thì bị lực lượng chức năng phát hiện.

Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ vật chứng, tài sản gồm: Các viên nén màu hồng và màu xanh, dạng hình trụ tròn; 11 túi nilon; 01 mảnh giấy; 07 sợi dây cao su; 01 điện thoại di động; xe mô tô 74C1-104.72.

Kết luận giám định số: 582/KL-KTHS ngày 19/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu NS3 23042999) gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 183,20 gam. Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu viên nén màu xanh.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số: 68/CT-VKSQT-P1 ngày 25/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Anh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Anh Q 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị trả lại xe mô tô BKS 74C1-104.72 cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Thanh H1 vì bà H1 không biết bị cáo dùng xe máy thực hiện hành vi phạm tội; tịch thu sung công quỹ điện thoại di động và tiêu hủy các vật không có giá trị sử dụng.

Đề nghị tuyên án phí và xử lý các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Anh Q và người bào chữa cho bị cáo nhất trí tội danh, khung hình phạt. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Anh Q đều thống nhất khai nhận: ngày 12/5/2025, bị cáo vận chuyển khối lượng ma túy 183,20g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt giữ. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Nguyễn Văn Anh Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Cáo trạng số 68/CT-VKSQT-P1 ngày 25/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo theo tội danh, điều luật và khung hình phạt đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, khả năng nhận thức được các chất ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, do Nhà nước độc quyền quản lý để nhằm ngăn chặn tình trạng lạm dụng ma túy, qua đó bảo vệ sức khỏe của người dân và ngăn ngừa các tội phạm cũng như tệ nạn liên quan đến ma túy phát sinh, tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, nhằm thu lợi cho bản thân mà bị cáo đã phát tán khối lượng lớn ma túy ra ngoài xã hội bất chấp hậu quả xấu xảy ra. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo để trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về quá trình nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Anh Q có quá trình nhân thân xấu, đã từng bị Toà án xét xử nhiều lần về các tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhiều lần bị Công an xử lý vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Anh Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bà nội của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì và Hạng Ba; bị cáo có con nhỏ dưới 15 tuổi, vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm cách ly bị cáo để có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng là ma túy và các vật không có giá trị sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội nên bao gồm:

+ 01 túi niêm phong, mã số 582/2025/PC09, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong gồm điều tra viên Trần Tiến T, giám định viên Trần Thị Mỹ D1, bên trong có mẫu vật trả lại sau giám định, gồm các viên nén màu hồng và màu xanh.

+ 01 túi niêm phong, ký hiệu BGKL583, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong gồm điều tra viên Trần Tiến T, giám định viên Nguyễn Thị Thanh H2, bên trong có mẫu vật trả lại sau giám định, gồm các bao gói.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xám, mặt sau có in hình quả táo bị khuyết, số máy MU793VN/A, số sê-ri G7WF7TW05J, bên trong có gắn thẻ sim Viettel số thuê bao 0865674774, trên sim có dãy số 8984 04800 03322 86125; máy đã qua sử dụng, là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh H1 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn: xám - đỏ, số máy: 55P1-258457, số khung: RLCE55P10DY258436, mang biển kiểm soát 74C1-104.72, xe đã qua sử dụng, là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị H1, do chị H1 không biết việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[7] Về một số đối tượng liên quan:

- Đối với 02 người thanh niên tên N1 và D: Kết quả điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không đủ căn cứ kết luận xử lý.

- Đối với chị Nguyễn Thị Thanh H1 (chủ xe mô tô 74C1-104.72): kết quả điều tra xác định, chị H1 không biết Q sử dụng xe để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên không xem xét xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Anh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Anh Q 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 12/5/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Anh Q với thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 túi niêm phong, mã số 582/2025/PC09, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong gồm điều tra viên Trần Tiến T, giám định viên Trần Thị Mỹ D1, bên trong có mẫu vật trả lại sau giám định, gồm các viên nén màu hồng và màu xanh.

+ 01 túi niêm phong, ký hiệu BGKL583, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong gồm điều tra viên Trần Tiến T, giám định viên Nguyễn Thị Thanh H2, bên trong có mẫu vật trả lại sau giám định, gồm các bao gói.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh H1: 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn: xám - đỏ, số máy: 55P1-258457, số khung: RLCE55P10DY258436, mang biển kiểm soát 74C1-104.72, xe đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xám, mặt sau có in hình quả táo bị khuyết, số máy MU793VN/A, số sê-ri G7WF7TW05J, bên trong có gắn thẻ sim Viettel số thuê bao 0865674774, trên sim có dãy số 8984 04800 03322 86125; máy đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu tại Kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Anh Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam số 1-CA Quảng Trị;
- Phòng PV06 CA tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo và người TGTT khác;
- Lưu: HSVA, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Xuân Diệu**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA tỉnh;
- Trại tạm giam số 1 – CA Quảng Trị;
- PV06;
- Bị cáo;
- Người TGTG khác;
- Lưu: HSVA, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Xuân Diệu**